

Chi tiết mã HS 4911

Mã HS	4911
Mô tả hàng hóa	Các ấn phẩm in khác, kể cả tranh và ảnh in
Đơn vị	
Thời điểm tạo	01/11/2026 02:07:27
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUẾ XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/4911/

12 dòng thuế thuộc 4911

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
4911.10.10	Các ấn phẩm in khác, kể cả tranh và ảnh in / - Các ấn phẩm quảng cáo thương mại, các catalog thương mại và các ấn phẩm tương tự: / - - Catalog chỉ liệt kê tên sách và các ấn phẩm về giáo dục, kỹ thuật, khoa học, lịch sử hoặc văn hóa	kg/chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
4911.10.90	Các ấn phẩm in khác, kể cả tranh và ảnh in / - Các ấn phẩm quảng cáo thương mại, các catalog thương mại và các ấn phẩm tương tự: / - - Loại khác	kg/chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
4911.91.10	Các ấn phẩm in khác, kể cả tranh và ảnh in / - Loại khác: / - - Tranh, bản thiết kế và ảnh các loại: / - - - Bản thiết kế	kg/chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
4911.91.21	Các ấn phẩm in khác, kể cả tranh và ảnh in / - Loại khác: / - - Tranh, bản thiết kế và ảnh các loại: / - - - Loại khác, thuộc loại để gắn, dùng cho mục đích hướng dẫn: / - - - - Giải phẫu học và thực vật học	kg/chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
4911.91.29	Các ấn phẩm in khác, kể cả tranh và ảnh in / - Loại khác: / - - Tranh, bản thiết kế và ảnh các loại: / - - - Loại khác, thuộc loại để gắn, dùng cho mục đích hướng dẫn: / - - - - Loại khác	kg/chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
4911.91.91	Các ấn phẩm in khác, kể cả tranh và ảnh in / - Loại khác: / - - Tranh, bản thiết kế và ảnh các loại: / - - - Loại khác: / - - - - Giải phẫu học và thực vật học	kg/chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
4911.91.99	Các ấn phẩm in khác, kể cả tranh và ảnh in / - Loại khác: / - - Tranh, bản thiết kế và ảnh các loại: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	kg/chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
4911.99.10	Các ấn phẩm in khác, kể cả tranh và ảnh in / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Thẻ in sẵn cho đồ trang sức hoặc cho các đồ tư trang nhỏ trang điểm cá nhân hoặc đồ dùng cá nhân thường được mang theo trong ví, túi xách tay hoặc mang theo người (SEN)	kg/chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
4911.99.20	Các ấn phẩm in khác, kể cả tranh và ảnh in / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Nhãn đã được in để báo nguy hiểm dễ nổ trừ loại thuộc nhóm 48.21 (SEN)	kg/chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
4911.99.30	Các ấn phẩm in khác, kể cả tranh và ảnh in / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Bộ thẻ đã được in nội dung về giáo dục, kỹ thuật, khoa học, lịch sử hoặc văn hóa (SEN)	kg/chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
4911.99.40	Các ấn phẩm in khác, kể cả tranh và ảnh in / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Ấn phẩm in cấp quyền truy cập, cài đặt, tải bản hoặc ấn phẩm in khác sử dụng phần mềm (bao gồm cả trò chơi), dữ liệu, nội dung internet (bao gồm cả nội dung trong trò chơi hoặc trong ứng dụng) hoặc các dịch vụ, hoặc dịch vụ viễn thông (bao gồm cả dịch vụ di động) (SEN)	kg/chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
4911.99.90	Các ấn phẩm in khác, kể cả tranh và ảnh in / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	kg/chiếc	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.